

**BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM**

Số: 008/CT/2020

**I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm**

Tên tổ chức: CÔNG TY TNHH EB CẦN THƠ

Địa chỉ: Lô số 1, KDC Hưng Phú 1, Phường Hưng Phú, Quận Cái Răng, Tp.Cần Thơ

Điện thoại: 0292 37377575

E-mail: customer.care@bigc-vietnam.com

Mã số doanh nghiệp: 1801210593

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: 29/GCNATTP – SCT, cấp ngày 02/10/2018 , tại Thành phố Cần Thơ.

**II. Thông tin về sản phẩm**

1. Tên sản phẩm: **BÁNH BÔNG LAN MÚT VIỆT QUẤT**
2. Thành phần: Trứng gà, kem không sữa, bột mì, đường, nước, dầu ăn, nho khô (5%), Baker 999 (chất nhũ hóa (475, 471), chất ổn định (422, 1520, 420(ii))), chất thay thế bột sữa (lactose, protein sữa, dầu cọ), bột bắp, mút việt quất (14,2%), màu tổng hợp (tím) (124,127,133)
3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 3 ngày kể từ ngày sản xuất.
4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:
  - Quy cách đóng gói: Khối lượng tịnh: 350 g hoặc theo nhu cầu của khách hàng.
  - Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đóng trong hộp nhựa/ túi nhựa hoặc hộp giấy.

**III. Mẫu nhãn sản phẩm**

Đính kèm (Theo 43/2017/NĐ-CP Nghị định về Nhãn hàng hóa).

**IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm**

1. Chỉ tiêu độc tố vi nấm: theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia số QCVN 8-1:2011/BYT về quy chuẩn quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm.

Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Giới hạn cho phép
1	Aflatoxin B1	µg/kg	2
2	Aflatoxin tổng số	µg/kg	4
3	Ochratoxin A	µg/kg	3
4	Deoxynivalenol	µg/kg	500
5	Zearalenone	µg/kg	50

2. Chỉ tiêu kim loại nặng: theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia số QCVN 8-2:2011/BYT về quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.

Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Giới hạn cho phép
1	Cadmi (Cd)	mg/kg	0,1
2	Chì (Pb)	mg/kg	0,2

3. Chỉ tiêu vi sinh vật: theo quyết định số 46/2007/QĐ-BYT về quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm

Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Giới hạn cho phép
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	10 <sup>4</sup>
2	<i>Coliforms</i>	CFU/g	10
3	<i>E.coli</i>	MPN/g	3
4	<i>S. aureus</i>	CFU/g	10
5	<i>Cl.perfringens</i>	CFU/g	10
6	<i>B.cereus</i>	CFU/g	10
7	Tổng số bào tử nấm men, nấm mốc	CFU/g	10 <sup>2</sup>

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Ngày 01 tháng 8 năm 2020

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN**

(Ký tên, đóng dấu)



**Hồ Quang Kiều**  
Giám đốc siêu thị

**ĐÍNH KÈM :**

**NỘI DUNG NHÃN DỰ THẢO**

**BÁNH BÔNG LAN MÚT VIỆT QUẤT**

Thành phần: Trứng gà, kem không sữa, bột mì, đường, nước, dầu ăn, nho khô (5%), Baker 999 (chất nhũ hóa (475, 471), chất ổn định (422, 1520, 420(ii))), chất thay thế bột sữa (lactose, protein sữa, dầu cọ), bột bắp, mút việt quất (14,2%), màu tổng hợp (tím) (124,127,133)

Khối lượng tịnh:

Dùng trực tiếp. Bảo quản nhiệt độ 0-4 độ C. Không sử dụng sản phẩm có dấu hiệu hư hỏng.

Hạn sử dụng: 3 ngày kể từ ngày sản xuất

Ngày sản xuất:

Sản xuất tại: Công Ty TNHH EB CẦN THƠ – Lô số 1, KDC Hưng Phú 1, Hưng Phú, Cái Răng, Cần Thơ.

Số tự công bố: 008/CT/2020





Report N°: 2007040065

Page N°: 1/3

Ho Chi Minh City, Date: July 03, 2020  
TP. Hồ Chí Minh, Ngày: 03/07/2020

**ANALYSIS REPORT**  
**BÁO CÁO PHÂN TÍCH**

REF. NO.: FDL20/07866-8  
Đơn hàng: FDL20/07866-8

CLIENT'S NAME : CÔNG TY TNHH EB CẦN THƠ  
Tên khách hàng

CLIENT'S ADDRESS : LOT 1, HUNG PHU 1 RESIDENTIAL ZONE, HUNG PHU WARD,  
CAI RANG DISTRICT, CAN THO CITY  
Địa chỉ : LÔ SỐ 1, KHU DÂN CƯ HUNG PHÚ 1, PHƯỜNG HUNG PHÚ, QUẬN CÁI RĂNG,  
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

The following sample(s) was/were submitted and identified by the client as:  
Mẫu thử nghiệm được cung cấp và nhận dạng bởi khách hàng:

Sample description Mô tả mẫu	: CAKE : Bánh
Number of sample Số lượng mẫu	: 01 sample : 01 mẫu
Sample characterisation/ condition Tình trạng mẫu	: Sample (approx. 500g) in plastic boxes : Mẫu (khoảng 500g) chứa trong hộp nhựa
Client's reference Chú thích của khách hàng	: BÁNH BÔNG LAN MỨT VIỆT QUẤT
Date sample(s) received Ngày nhận mẫu	: June 26, 2020 : 26/06/2020
Testing period Thời gian thử nghiệm	: June 26 – July 03, 2020 : 26/06/2020 – 03/07/2020
Test requested Yêu cầu thử nghiệm	: As applicant's requirement : Theo yêu cầu của khách hàng
Test result Kết quả kiểm nghiệm	: Please refer to the next page(s) : Vui lòng tham khảo trang sau

**SGS Vietnam Ltd.**

198 Nguyen Thi Minh Khai St., Ward 6, Dist. 3, Ho Chi Minh City, Vietnam  
**HCM Laboratory**: Lot III/21, St. 19/5A, Group CN III, Tan Binh IZ, Tay Thanh  
Ward, Tan Phu Dist., Ho Chi Minh City, Vietnam  
**Can Tho Laboratory**: Korea – VN Incubator Park in Can Tho, 8th St., Tra Noc 2  
IZ, Phuoc Thoi Ward, O Mon Dist., Can Tho City, Vietnam  
(84-28) 3935 1920 (84-28) 3935 1921  
[www.sgs.vn](http://www.sgs.vn)

This document is issued by the Company subject to its General Conditions of Service ([www.sgs.com/en/Terms-and-Conditions.aspx](http://www.sgs.com/en/Terms-and-Conditions.aspx)). Attention is drawn to the limitations of liability, indemnification and jurisdictional issues established therein.  
This document is to be treated as an original within the meaning of UCP 600. Any holder of this document is advised that information contained hereon reflects the Company's findings at the time of its intervention only and within the limits of client's instructions, if any. The Company's sole responsibility is to its Client and this document does not exonerate parties to a transaction from exercising all their rights and obligations under the transaction documents. Any unauthorized alteration, forgery or falsification of the content or appearance of this document is unlawful and offenders may be prosecuted to the fullest extent of the law.  
The authenticity of this document may be verified at  
<https://sgsonsite.sgs.com/en/v2/common/certificate/authenticateCertificate.jsp>.





**SGS****Report N°: 2007040065**

Page N°: 2/ 3

**DETAIL TEST RESULT(S)****KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM**

Testing Analysis <i>Chỉ tiêu phân tích</i>	Method <i>Phương pháp</i>	Result <i>Kết quả</i>	Unit <i>Đơn vị</i>
1. Aflatoxin B1 <i>Aflatoxin B1</i>	LFOD-TST-SOP-8456	Not detected <i>Không phát hiện</i> LOD = 0.3	µg/kg
2. Aflatoxin (B1, B2, G1, G2) <i>Aflatoxin (B1, B2, G1, G2)</i>	LFOD-TST-SOP-8456	Not detected <i>Không phát hiện</i> LOD = 0.3/ea	µg/kg
3. Ochratoxin A <i>Ochratoxin A</i>	LFOD-TST-SOP-8456	Not detected <i>Không phát hiện</i> LOD = 0.3	µg/kg
4. Deoxynivalenol <i>Deoxynivalenol</i>	LFOD-TST-SOP-8456	Not detected <i>Không phát hiện</i> LOD = 3	µg/kg
5. Zearalenone <i>Zearalenone</i>	LFOD-TST-SOP-8456	Not detected <i>Không phát hiện</i> LOD = 1	µg/kg
6. Cadmium (Cd) <i>Cadimi</i>	Ref. AOAC 2013.06 (21 <sup>st</sup> Ed., 2019) <sup>(A)</sup>	Not detected <i>Không phát hiện</i> LOD = 0.03	mg/kg
7. Lead (Pb) <i>Chì</i>	Ref. AOAC 2013.06 (21 <sup>st</sup> Ed., 2019) <sup>(A)</sup>	Not detected <i>Không phát hiện</i> LOD = 0.03	mg/kg

**Notes/Ghi chú:**

- LOD = Limit of Detection/ *Giới hạn phát hiện*
- When the chemical analyte is detected but the concentration is below limit of quantitation (LOQ), the result is reported as "< LOQ". If the result was calculated from sum of individual analytes, it was done without single values below LOQ taken into account. For microbiological analyte, according to the plate count testing method with dilution factor of 10, the result of the sample that the relevant colonies were not formed was reported as <10 cfu/g.  
*Khi chất phân tích hóa học được phát hiện nhưng nồng độ nhỏ hơn giới hạn định lượng (LOQ), thì kết quả sẽ được thể hiện là "< LOQ". Nếu kết quả được tính từ tổng của từng chỉ tiêu, nó được thực hiện không bao gồm các giá trị đơn lẻ nhỏ hơn giới hạn định lượng. Đối với chỉ tiêu phân tích vi sinh, theo phương pháp thử nghiệm đổ đĩa với hệ số pha loãng là 10, mẫu không phát hiện khuẩn lạc sẽ được trả kết quả <10 cfu/g*
- The method(s) remarked with (A), (H) and (T) is (are) designated by the Ministry of Agriculture and Rural Development, the Ministry of Health, and the Ministry of Industry and Trade, respectively.  
*Phương pháp được đánh dấu bằng chữ (A), (H) và (T) là phương pháp tương ứng được công nhận bởi Bộ Nông Nghiệp Và Phát Triển Nông Thôn, Bộ Y Tế, và Bộ Công Thương*

**REPORT RESULTS REFER TO SUBMITTED SAMPLE (S) ONLY AND SUCH SAMPLE(S) ARE RETAINED FOR 15 DAYS ONLY IF THERE ARE NO OTHER SPECIFIC STATEMENTS**  
**Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu đã nhận tại phòng thí nghiệm và mẫu được lưu trữ trong vòng 15 ngày nếu không có thông báo đặc biệt khác**  
**END OF THE REPORT**

**SGS Vietnam Ltd.**

198 Nguyen Thi Minh Khai St., Ward 6, Dist. 3, Ho Chi Minh City, Vietnam  
**HCM Laboratory:** Lot III/21, St. 19/5A, Group CN III, Tan Binh IZ, Tay Thanh Ward, Tan Phu Dist., Ho Chi Minh City, Vietnam  
**Can Tho Laboratory:** Korea – VN Incubator Park in Can Tho, 8th St., Tra Noc 2 IZ, Phuoc Thoi Ward, O Mon Dist., Can Tho City, Vietnam  
t(84-28) 3935 1920 f(84-28) 3935 1921  
[www.sgs.vn](http://www.sgs.vn)

This document is issued by the Company subject to its General Conditions of Service ([www.sgs.com/en/Terms-and-Conditions.aspx](http://www.sgs.com/en/Terms-and-Conditions.aspx)). Attention is drawn to the limitations of liability, indemnification and jurisdictional issues established therein.  
This document is to be treated as an original within the meaning of UCP 600. Any holder of this document is advised that information contained hereon reflects the Company's findings at the time of its intervention only and within the limits of client's instructions, if any. The Company's sole responsibility is to its Client and this document does not exonerate parties to a transaction from exercising all their rights and obligations under the transaction documents. Any unauthorized alteration, forgery or falsification of the content or appearance of this document is unlawful and offenders may be prosecuted to the fullest extent of the law.  
The authenticity of this document may be verified at <https://sgsonsite.sgs.com/env2/common/ecertificate/authenticateCertificate.jsp>.

114025-  
NG TY  
VIỆT N  
NHIỆM HỮU  
PHỐC





SGS

Report N°: 2007040065

Page N°: 3/ 3

Signed for and on behalf of  
**SGS Vietnam LTD**  
Thay Mặt Công ty SGS Việt Nam  
Lâm Văn Xự



**Lâm Văn Xự**  
Trưởng Phòng Thử Nghiệm Thực Phẩm



### SGS Vietnam Ltd.

198 Nguyen Thi Minh Khai St., Ward 6, Dist. 3, Ho Chi Minh City, Vietnam

**HCM Laboratory:** Lot III/21, St. 19/5A, Group CN III, Tan Binh IZ, Tay Thanh Ward, Tan Phu Dist., Ho Chi Minh City, Vietnam

**Can Tho Laboratory:** Korea - VN Incubator Park in Can Tho, 8th St., Tra Noc 2

IZ, Phuoc Thoi Ward, O Mon Dist., Can Tho City, Vietnam

t(84-28) 3935 1920 f(84-28) 3935 1921

[www.sgs.vn](http://www.sgs.vn)

This document is issued by the Company subject to its General Conditions of Service ([www.sgs.com/en/Terms-and-Conditions.aspx](http://www.sgs.com/en/Terms-and-Conditions.aspx)). Attention is drawn to the limitations of liability, indemnification and jurisdictional issues established therein.

This document is to be treated as an original within the meaning of UCP 600. Any holder of this document is advised that information contained hereon reflects the Company's findings at the time of its intervention only and within the limits of client's instructions, if any. The Company's sole responsibility is to its Client and this document does not exonerate parties to a transaction from exercising all their rights and obligations under the transaction documents. Any unauthorized alteration, forgery or falsification of the content or appearance of this document is unlawful and offenders may be prosecuted to the fullest extent of the law.

The authenticity of this document may be verified at <https://sgsonsite.sgs.com/en/v2/common/certificate/authenticateCertificate.jsp>.





Report N°: 2007140683

Page N°: 1/ 2

Ho Chi Minh City, Date: July 06, 2020  
TP. Hồ Chí Minh, Ngày: 06/07/2020

**ANALYSIS REPORT**  
**BÁO CÁO PHÂN TÍCH**

**REF. NO.: FDL20/07866-18**  
Đơn hàng: FDL20/07866-18

**CLIENT'S NAME** : CÔNG TY TNHH EB CẦN THƠ  
Tên khách hàng

**CLIENT'S ADDRESS** : LOT 1, HUNG PHU 1 RESIDENTIAL ZONE, HUNG PHU WARD,  
CAI RANG DISTRICT, CAN THO CITY  
Địa chỉ : LÔ SỐ 1, KHU DÂN CƯ HUNG PHÚ 1, PHƯỜNG HUNG PHÚ, QUẬN CÁI RĂNG,  
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

The following sample(s) was/were submitted and identified by the client as:  
Mẫu thử nghiệm được cung cấp và nhận dạng bởi khách hàng:

<b>Sample description</b> Mô tả mẫu	: CAKE : Bánh
<b>Number of sample</b> Số lượng mẫu	: 01 sample : 01 mẫu
<b>Sample characterisation/ condition</b> Tình trạng mẫu	: Sample (approx. 337g) in plastic box : Mẫu (khoảng 337g) chứa trong hộp nhựa
<b>Client's reference</b> Chú thích của khách hàng	: BÁNH BÔNG LAN MỨT VIỆT QUẤT
<b>Date sample(s) received</b> Ngày nhận mẫu	: June 29, 2020 : 29/06/2020
<b>Testing period</b> Thời gian thử nghiệm	: June 29 – July 06, 2020 : 29/06/2020 – 06/07/2020
<b>Test requested</b> Yêu cầu thử nghiệm	: As applicant's requirement : Theo yêu cầu của khách hàng
<b>Test result</b> Kết quả kiểm nghiệm	: Please refer to the next page(s) : Vui lòng tham khảo trang sau



**SGS Vietnam Ltd.**

198 Nguyen Thi Minh Khai St., Ward 6, Dist. 3, Ho Chi Minh City, Vietnam  
**HCM Laboratory**: Lot III/21, St. 19/5A, Group CN III, Tan Binh IZ, Tay Thanh  
Ward, Tan Phu Dist., Ho Chi Minh City, Vietnam  
**Can Tho Laboratory**: Korea – VN Incubator Park in Can Tho, 8th St., Tra Noc 2  
IZ, Phuoc Thoi Ward, O Mon Dist., Can Tho City, Vietnam  
t(84-28) 3935 1920 f(84-28) 3935 1921

[www.sgs.vn](http://www.sgs.vn)

This document is issued by the Company subject to its General Conditions of Service ([www.sgs.com/en/Terms-and-Conditions.aspx](http://www.sgs.com/en/Terms-and-Conditions.aspx)). Attention is drawn to the limitations of liability, indemnification and jurisdictional issues established therein.  
This document is to be treated as an original within the meaning of UCP 600. Any holder of this document is advised that information contained hereon reflects the Company's findings at the time of its intervention only and within the limits of client's instructions, if any. The Company's sole responsibility is to its Client and this document does not exonerate parties to a transaction from exercising all their rights and obligations under the transaction documents. Any unauthorized alteration, forgery or falsification of the content or appearance of this document is unlawful and offenders may be prosecuted to the fullest extent of the law.  
The authenticity of this document may be verified at <https://sgsonsite.sgs.com/en/v2/common/ecertificate/authenticateCertificate.jsp>.





Report N°: 2007140683

Page N°: 2 / 2

**DETAIL TEST RESULT(S)**  
**KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM**

Testing Analysis <i>Chỉ tiêu phân tích</i>	Method <i>Phương pháp</i>	Result <i>Kết quả</i>	Unit <i>Đơn vị</i>
1. <i>Bacillus cereus</i> <i>Bacillus cereus</i>	AOAC 980.31 (21 <sup>st</sup> Ed., 2019) <sup>(A)</sup>	< 10	cfu/g
2. <i>Clostridium perfringens</i> <i>Clostridium perfringens</i>	ISO 7937:2004 <sup>(A)</sup>	< 10	cfu/g
3. Total Coliforms <i>Coliforms tổng</i>	ISO 4832:2006 <sup>(A)</sup>	< 10	cfu/g
4. <i>E. Coli</i> <i>E. Coli</i>	ISO 16649-3:2015 <sup>(A)</sup>	0	MPN/g
5. <i>Staphylococcus aureus</i> <i>Staphylococcus aureus</i>	US FDA BAM Chapter 12 (2016) <sup>(A)</sup>	< 10	cfu/g

**Note/Ghi chú:**

- When the chemical analyte is detected but the concentration is below limit of quantitation (LOQ), the result is reported as "< LOQ". If the result was calculated from sum of individual analytes, it was done without single values below LOQ taken into account. For microbiological analyte, according to the plate count testing method with dilution factor of 10, the result of the sample that the relevant colonies were not formed was reported as <10 cfu/g.  
*Khi chất phân tích hóa học được phát hiện nhưng nồng độ nhỏ hơn giới hạn định lượng (LOQ), thì kết quả sẽ được thể hiện là "< LOQ". Nếu kết quả được tính từ tổng của từng chỉ tiêu, nó được thực hiện không bao gồm các giá trị đơn lẻ nhỏ hơn giới hạn định lượng. Đối với chỉ tiêu phân tích vi sinh, theo phương pháp thử nghiệm đổ đĩa với hệ số pha loãng là 10, mẫu không phát hiện khuẩn lạc sẽ được trả kết quả <10 cfu/g*
- The method(s) remarked with (A), (H) and (T) is (are) designated by the Ministry of Agriculture and Rural Development, the Ministry of Health, and the Ministry of Industry and Trade, respectively.  
*Phương pháp được đánh dấu bằng chữ (A), (H) và (T) là phương pháp tương ứng được công nhận bởi Bộ Nông Nghiệp Và Phát Triển Nông Thôn, Bộ Y Tế, và Bộ Công Thương*

**REPORT RESULTS REFER TO SUBMITTED SAMPLE (S) ONLY AND SUCH  
SAMPLE(S) ARE RETAINED FOR 15 DAYS ONLY IF THERE ARE NO OTHER SPECIFIC STATEMENTS**  
*Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu đã nhận tại phòng thí nghiệm và mẫu được lưu trữ trong vòng 15 ngày nếu không có thông báo đặc biệt khác*  
**END OF THE REPORT**

Signed for and on behalf of  
**SGS Vietnam LTD**  
Thay Mặt Công ty SGS Việt Nam  
Lâm Văn Xự



**Lâm Văn Xự**  
Trưởng Phòng Thử Nghiệm Thực Phẩm

**SGS Vietnam Ltd.**

198 Nguyen Thi Minh Khai St., Ward 6, Dist. 3, Ho Chi Minh City, Vietnam  
**HCM Laboratory:** Lot III/21, St. 19/5A, Group CN III, Tan Binh IZ, Tay Thanh Ward, Tan Phu Dist., Ho Chi Minh City, Vietnam  
**Can Tho Laboratory:** Korea - VN Incubator Park in Can Tho, 8th St., Tra Noc 2 IZ, Phuoc Thoi Ward, O Mon Dist., Can Tho City, Vietnam  
(84-28) 3935 1920 (84-28) 3935 1921

[www.sgs.vn](http://www.sgs.vn)

This document is issued by the Company subject to its General Conditions of Service ([www.sgs.com/en/Terms-and-Conditions.aspx](http://www.sgs.com/en/Terms-and-Conditions.aspx)). Attention is drawn to the limitations of liability, indemnification and jurisdictional issues established therein.

This document is to be treated as an original within the meaning of UCP 600. Any holder of this document is advised that information contained hereon reflects the Company's findings at the time of its intervention only and within the limits of client's instructions, if any. The Company's sole responsibility is to its Client and this document does not exonerate parties to a transaction from exercising all their rights and obligations under the transaction documents. Any unauthorized alteration, forgery or falsification of the content or appearance of this document is unlawful and offenders may be prosecuted to the fullest extent of the law.

The authenticity of this document may be verified at  
<https://sgsonline.sgs.com/en/v2/common/ecertificate/authenticateCertificate.jsp>





Report N°: 2007140699

Page N°: 1 / 2

Ho Chi Minh City, Date: July 14, 2020  
TP. Hồ Chí Minh, Ngày: 14/07/2020

**ANALYSIS REPORT**  
**BÁO CÁO PHÂN TÍCH**

REF. NO.: FDL20/07866-25  
Đơn hàng: FDL20/07866-25

CLIENT'S NAME : CÔNG TY TNHH EB CẦN THƠ  
Tên khách hàng

CLIENT'S ADDRESS : LOT 1, HUNG PHU 1 RESIDENTIAL ZONE, HUNG PHU WARD,  
CAI RANG DISTRICT, CAN THO CITY  
Địa chỉ : LÔ SỐ 1, KHU DÂN CƯ HUNG PHÚ 1, PHƯỜNG HUNG PHÚ, QUẬN CÁI RĂNG,  
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

The following sample(s) was/were submitted and identified by the client as:  
Mẫu thử nghiệm được cung cấp và nhận dạng bởi khách hàng:

Sample description Mô tả mẫu	: CAKE : Bánh
Number of sample Số lượng mẫu	: 01 sample : 01 mẫu
Sample characterisation/ condition Tình trạng mẫu	: Sample (approx. 400g) in plastic box : Mẫu (khoảng 400g) chứa trong hộp nhựa
Client's reference Chú thích của khách hàng	: BÁNH BÔNG LAN MỨT VIỆT QUẤT
Date sample(s) received Ngày nhận mẫu	: July 07, 2020 : 07/07/2020
Testing period Thời gian thử nghiệm	: July 07 – July 14, 2020 : 07/07/2020 – 14/07/2020
Test requested Yêu cầu thử nghiệm	: As applicant's requirement : Theo yêu cầu của khách hàng
Test result Kết quả kiểm nghiệm	: Please refer to the next page(s) : Vui lòng tham khảo trang sau

**SGS Vietnam Ltd.**

198 Nguyen Thi Minh Khai St., Ward 6, Dist. 3, Ho Chi Minh City, Vietnam  
**HCM Laboratory:** Lot III/21, St. 19/5A, Group CN III, Tan Binh IZ, Tay Thanh Ward, Tan Phu Dist., Ho Chi Minh City, Vietnam  
**Can Tho Laboratory:** Korea – VN Incubator Park in Can Tho, 8th St., Tra Noc 2 IZ, Phuoc Thoi Ward, O Mon Dist., Can Tho City, Vietnam  
t(84-28) 3935 1920 f(84-28) 3935 1921  
[www.sgs.vn](http://www.sgs.vn)

This document is issued by the Company subject to its General Conditions of Service ([www.sgs.com/en/Terms-and-Conditions.aspx](http://www.sgs.com/en/Terms-and-Conditions.aspx)). Attention is drawn to the limitations of liability, indemnification and jurisdictional issues established therein.  
This document is to be treated as an original within the meaning of UCP 600. Any holder of this document is advised that information contained hereon reflects the Company's findings at the time of its intervention only and within the limits of client's instructions, if any. The Company's sole responsibility is to its Client and this document does not exonerate parties to a transaction from exercising all their rights and obligations under the transaction documents. Any unauthorized alteration, forgery or falsification of the content or appearance of this document is unlawful and offenders may be prosecuted to the fullest extent of the law.  
The authenticity of this document may be verified at  
<https://sgsonsite.sgs.com/en/v2/common/ecertificate/authenticateCertificate.jsp>.







Report N°: 2007140699

Page N°: 2/ 2

**DETAIL TEST RESULT(S)**  
**KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM**

Testing Analysis <i>Chỉ tiêu phân tích</i>	Method <i>Phương pháp</i>	Result <i>Kết quả</i>	Unit <i>Đơn vị</i>
Total Plate Count <i>Tổng vi khuẩn hiếu khí</i>	ISO 4833-1:2013 <sup>(A)</sup>	5.9 x 10 <sup>3</sup>	cfu/g

**Note/Ghi chú:**

- According to the plate count testing method with dilution factor of 10, the result of the sample that the relevant colonies were not formed was reported as <10 cfu/g.  
*Theo phương pháp thử nghiệm đổ đĩa với hệ số pha loãng là 10, mẫu không phát hiện khuẩn lạc sẽ được trả kết quả <10 cfu/g*
- The method(s) remarked with (A), (H) and (T) is (are) designated by the Ministry of Agriculture and Rural Development, the Ministry of Health, and the Ministry of Industry and Trade, respectively.  
*Phương pháp được đánh dấu bằng chữ (A), (H) và (T) là phương pháp tương ứng được công nhận bởi Bộ Nông Nghiệp Và Phát Triển Nông Thôn, Bộ Y Tế, và Bộ Công Thương*

**REPORT RESULTS REFER TO SUBMITTED SAMPLE (S) ONLY AND SUCH  
SAMPLE(S) ARE RETAINED FOR 15 DAYS ONLY IF THERE ARE NO OTHER SPECIFIC STATEMENTS**  
*Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu đã nhận tại phòng thí nghiệm và mẫu được lưu trữ trong vòng 15 ngày nếu không có thông báo đặc biệt khác*  
**END OF THE REPORT**

Signed for and on behalf of  
**SGS Vietnam LTD**  
*Thay Mặt Công ty SGS Việt Nam*  
**Lâm Văn Xự**



**Lâm Văn Xự**  
*Trưởng Phòng Thử Nghiệm Thực Phẩm*



**SGS Vietnam Ltd.**

198 Nguyen Thi Minh Khai St., Ward 6, Dist. 3, Ho Chi Minh City, Vietnam  
**HCM Laboratory:** Lot III/21, St. 19/5A, Group CN III, Tan Binh IZ, Tay Thanh Ward, Tan Phu Dist., Ho Chi Minh City, Vietnam  
**Can Tho Laboratory:** Korea - VN Incubator Park in Can Tho, 8th St., Tra Noc 2 IZ, Phuoc Thoi Ward, O Mon Dist., Can Tho City, Vietnam  
t(84-28) 3935 1920 f(84-28) 3935 1921  
[www.sgs.vn](http://www.sgs.vn)

This document is issued by the Company subject to its General Conditions of Service ([www.sgs.com/en/Terms-and-Conditions.aspx](http://www.sgs.com/en/Terms-and-Conditions.aspx)). Attention is drawn to the limitations of liability, indemnification and jurisdictional issues established therein.  
This document is to be treated as an original within the meaning of UCP 600. Any holder of this document is advised that information contained hereon reflects the Company's findings at the time of its intervention only and within the limits of client's instructions, if any. The Company's sole responsibility is to its Client and this document does not exonerate parties to a transaction from exercising all their rights and obligations under the transaction documents. Any unauthorized alteration, forgery or falsification of the content or appearance of this document is unlawful and offenders may be prosecuted to the fullest extent of the law.  
The authenticity of this document may be verified at  
<https://sgsonsite.sgs.com/en/v2/common/ecertificate/authenticateCertificate.jsp>



Số/ No.: HG2005

Mã số mẫu/ Sample code: 200720028

Ngày/ Date: 25/07/2020

## KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM/ TEST REPORT

Khách hàng/ Customer : CÔNG TY TNHH EB CẦN THƠ  
Thông tin mẫu do khách hàng cung cấp/ Sample information provided by customer : Bánh bông lan mút việt quất  
Mô tả mẫu/ Sample description : Bánh bông lan đựng trong túi nhựa  
Ngày nhận mẫu/ Date of receiving : 20/07/2020  
Thời gian thử nghiệm/ Testing period : 20/07/2020 - 25/07/2020

STT/ No.	Chỉ tiêu kiểm nghiệm/ Parameters	Đơn vị tính/ Unit	Kết quả/ Result	Phương pháp/ Method
1	Nấm men & nấm mốc (*)	CFU/g	$1.0 \times 10^2$	ISO 21527-2:2008

### Ghi chú/ Note:

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử/ This testing result is only valid on tested sample
- Các mẫu sau khi phân tích sẽ được thanh lý trong vòng 10 ngày kể từ ngày ban hành kết quả/ All tested samples shall be disposed at the expiration of a period of 10 days from the day of issue testing report
- ND: Không phát hiện/ Not detected; Pos: Dương tính/ Positive
- (\*) : Chỉ tiêu đã được công nhận Vilas/ Parameters were accredited by Vilas
- ("): Gửi nhà thầu phụ/ Use subcontractor
- LOD: Giới hạn phát hiện/ Limit of detection; LOQ: Giới hạn định lượng/ Limit of quantitation

Phụ trách phòng thử nghiệm/ Authorized laboratory representative

Đại diện Viacimex/ On behalf of Viacimex

Nguyễn Thị Thanh Trúc



GIÁM ĐỐC  
Trần Thị Liên